

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
TRƯỜNG
Số: 10/2007/TT-BTNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc môi trường

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 16/2007/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch Tổng thể mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia đến năm 2020;

Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc môi trường như sau:

Phần 1:

QUY ĐỊNH CHUNG

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng trong hoạt động quan trắc môi trường, bao gồm: thiết kế chương trình quan trắc, quan trắc tại hiện trường, phân tích trong phòng thí nghiệm, xử lý số liệu và báo cáo kết quả quan trắc.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường ở Trung ương và địa phương; các trạm quan trắc môi trường và tổ chức, cá nhân có tham gia hoạt động quan trắc môi trường để báo cáo số liệu kết quả quan trắc môi trường cho các cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường ở Trung ương và địa phương.

Thông tư này không áp dụng đối với các trạm quan trắc môi trường tự động liên tục.

II. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong Thông tư này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Bảo đảm chất lượng (Quality Assurance - viết tắt là QA) trong quan trắc môi trường là một hệ thống tích hợp các hoạt động quản lý và kỹ thuật trong một tổ chức nhằm bảo đảm cho hoạt động quan trắc môi trường đạt được các tiêu chuẩn chất lượng đã quy định.
2. Kiểm soát chất lượng (Quality Control - viết tắt là QC) trong quan trắc môi trường là việc thực hiện các biện pháp để đánh giá, theo dõi và kịp thời điều chỉnh để đạt được độ chính xác và độ tập trung của các phép đo theo yêu cầu của các tiêu chuẩn chất lượng nhằm bảo đảm cho hoạt động quan trắc môi trường đạt các tiêu chuẩn chất lượng quy định.
3. Tiêu chuẩn Việt Nam (viết tắt là TCVN) trong Thông tư này được sử dụng theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và được hiểu như cụm từ quy chuẩn kỹ thuật về môi trường theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

III. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG TRONG QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

Việc bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng phải thực hiện xuyên suốt trong mọi hoạt động quan trắc môi trường và tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

1. Trung thực, chính xác, kịp thời.
2. Khoa học, hiện đại.

Phần 2:

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG TRONG THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

I. XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC

Căn cứ vào các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường, các trạm quan trắc, tổ chức, cá nhân tham gia quan trắc môi trường xác định mục tiêu cụ thể của chương trình quan trắc. Việc xác định mục tiêu phải căn cứ vào chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành và các nhu cầu thông tin cần thu thập.

II. THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG

1. Yêu cầu cơ bản đối với một chương trình quan trắc

- a. Phù hợp với chương trình và chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia;
- b. Đáp ứng mục tiêu quan trắc, bảo đảm chất lượng, thời gian và có tính khả thi;
- c. Tuân thủ theo các hướng dẫn kỹ thuật, quy trình, quy phạm cho từng thành phần môi trường cần quan trắc;
- d. Thực hiện đầy đủ các bước thiết kế chương trình quan trắc môi trường.

2. Các bước thiết kế chương trình quan trắc môi trường

- a. Xác định rõ kiểu, loại quan trắc;
- b. Xác định các thành phần môi trường cần quan trắc;
- c. Lập danh mục các thông số quan trắc theo thành phần môi trường: các thông số đo tại hiện trường, các thông số phân tích trong phòng thí nghiệm;
- d. Lựa chọn phương án quan trắc, xác định các nguồn tác động, dạng chất gây ô nhiễm chủ yếu đối với khu vực quan trắc; xác định vấn đề, đối tượng rủi ro tiềm năng trong khu vực quan trắc; xác định ranh giới khu vực quan trắc và dự báo các tác động hoặc những biến đổi có thể xảy ra trong khu vực quan trắc;
- đ. Thiết kế phương án lấy mẫu: xác định tuyến, điểm lấy mẫu và đánh dấu trên bản đồ hoặc sơ đồ; mô tả vị trí, địa lý, tọa độ điểm quan trắc (kinh độ, vĩ độ) và ký hiệu các điểm quan trắc;
- e. Xác định tần suất, thời gian, phương pháp lấy mẫu, phương pháp quan trắc và phân tích;
- g. Xác định quy trình lấy mẫu, thể tích mẫu cần lấy, loại dụng cụ chứa mẫu, loại hoá chất bảo quản, thời gian lưu mẫu, loại mẫu và số lượng mẫu kiểm soát chất lượng mẫu (mẫu QC);

- h. Lập danh mục và kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn các thiết bị hiện trường và thiết bị phòng thí nghiệm, bao gồm cả phương tiện bảo đảm an toàn lao động;
- i. Lập kế hoạch nhân lực thực hiện quan trắc, trong đó nhiệm vụ cụ thể của từng cán bộ phải được phân công rõ ràng;
- k. Lập dự toán kinh phí thực hiện chương trình quan trắc, bao gồm cả kinh phí thực hiện bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc và phân tích môi trường;
- l. Xác định các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện chương trình.

Phần 3:

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG VÀ KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG TRONG QUAN TRẮC TẠI HIỆN TRƯỜNG

I. QUAN TRẮC TẠI HIỆN TRƯỜNG

1. Bảo đảm chất lượng

Để đảm bảo chất lượng trong quan trắc tại hiện trường cần thực hiện các yêu cầu sau:

- a. Xác định các thông số cần quan trắc, bao gồm: tên thông số, đơn vị đo, độ chính xác cần đạt được. Thông tin về thông số cần quan trắc được trình bày tại Bảng 1, Phụ lục I kèm theo Thông tư này;
- b. Phương pháp phân tích: sử dụng phương pháp phân tích phù hợp với mục tiêu đề ra.
 - ra. Phương pháp phân tích theo TCVN về môi trường hoặc phương pháp theo tiêu chuẩn quốc tế khác đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam thừa nhận và áp dụng. Thông tin về phương pháp phân tích được trình bày tại Bảng 2, Phụ lục I kèm theo Thông tư này;
- c. Trang thiết bị quan trắc môi trường: sử dụng trang thiết bị phù hợp với phương pháp đo, thử đã được xác định, đáp ứng yêu cầu của phương pháp về kỹ thuật và đo lường. Trang thiết bị phải được sử dụng tương đương giữa các điểm quan trắc trong cùng một chương trình quan trắc. Trang thiết bị phải có hướng dẫn sử dụng, thông tin chi tiết về ngày bảo dưỡng, kiểm chuẩn và người sử dụng thiết bị quan

trắc. Thông tin về trang thiết bị được trình bày tại Bảng 3, Phụ lục I kèm theo Thông tư này;

d. Hoá chất, mẫu chuẩn: phải có đầy đủ các hoá chất và mẫu chuẩn theo quy định của từng phương pháp phân tích. Hoá chất và mẫu chuẩn được đựng trong các bình chứa phù hợp có dán nhãn với các thông tin như: tên hoặc loại hoá chất, nhà cung cấp, hướng dẫn bảo quản nồng độ, ngày chuẩn bị, người chuẩn bị, thời gian sử dụng và các thông tin khác (nếu có);

đ. Nhân sự: người thực hiện quan trắc và phân tích phải có trình độ chuyên môn phù hợp. Việc phân công nhiệm vụ cho từng người phải cụ thể, rõ ràng và được thể hiện bằng văn bản mẫu tại Bảng 4, Phụ lục I kèm theo Thông tư này;

e. Xử lý số liệu và báo cáo kết quả: trưởng nhóm quan trắc tại hiện trường có trách nhiệm xử lý số liệu đo, thử; tổng hợp; đánh giá kết quả và lập báo cáo với nội dung theo mẫu tại Bảng 5, Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

2. Kiểm soát chất lượng

Khi quan trắc và phân tích tại hiện trường phải sử dụng các mẫu QC để kiểm soát chất lượng, bao gồm: mẫu trắng thiết bị, mẫu chuẩn thẩm tra, mẫu trắng phương pháp, mẫu lặp, mẫu chuẩn đối chứng.

II. LẤY MẪU, XỬ LÝ VÀ BẢO QUẢN MẪU TẠI HIỆN TRƯỜNG

1. Bảo đảm chất lượng

Để đảm bảo chất lượng trong quá trình lấy mẫu, xử lý và bảo quản mẫu tại hiện trường, cần thực hiện các yêu cầu sau đây:

a. Xác định đúng vị trí cần lấy mẫu;

b. Bảo đảm thông số quan trắc: theo các thông số đã xác định tại điểm a, khoản 1, Mục I của Phần này;

c. Bảo đảm đúng tần suất và thời gian lấy mẫu;

d. Phương pháp lấy mẫu, xử lý và bảo quản mẫu: sử dụng phương pháp phù hợp với các thông số quan trắc theo TCVN về môi trường hoặc phương pháp tiêu chuẩn quốc tế khác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam thừa nhận và